

Số: 42/TB-HĐTHI

Bắc Giang, ngày 13 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO

Lịch thi và danh sách phòng thi kỳ thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, đợt thi ngày 26 tháng 6 năm 2022

I. LỊCH THI

Phòng thi	Thời gian thí sinh có mặt	Thời gian thi trắc nghiệm	Thời gian thi thực hành	Địa điểm thi (Trắc nghiệm + Thực hành)
CHỦ NHẬT, NGÀY 26/6/2022				
TH01	8:00	8:30	9:15	Phòng thực hành máy tính 02
TH02				Phòng thực hành máy tính 01

II. KẾ HOẠCH CHI TIẾT

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CHỦ TRÌ	THỜI GIAN
1	Họp HĐT phân công nhiệm vụ.	Chủ tịch HĐ	8:00
2	Sinh hoạt quy chế, nội qui, quy định phòng thi.	Thư ký HĐ	8:05
3	- Đánh số báo danh. - Gọi thí sinh vào phòng thi, đối chiếu sổ ảnh, bố trí chỗ ngồi cho thí sinh đúng vị trí quy định.	Giám thị 1	8:15
	- Kiểm tra vật dụng mang vào phòng thi của thí sinh.	Kỹ thuật viên	
	- Kiểm tra Phiếu dự thi, đính chính thông tin sai sót của thí sinh trên phiếu dự thi. - Phổ biến quy chế thi.	Giám thị 2,3	
PHẦN THI TRẮC NGHIỆM			
4	- Phát dữ liệu đề thi trắc nghiệm trên phần mềm về từng máy cho thí sinh.	Kỹ thuật viên	8:25
	- Hướng dẫn thí sinh sử dụng tài khoản cá nhân để đăng nhập làm bài thi.		
5	Bắt đầu tính thời gian làm bài thi trắc nghiệm.	Giám thị	8:30
6	Kết thúc thời gian làm bài thi trắc nghiệm: - Duy trì ổn định và trật tự trong phòng thi	Giám thị 1	9:00
	- In Kết quả phần thi trắc nghiệm	Kỹ thuật viên	
	- Yêu cầu thí sinh ký tên xác nhận kết quả phần thi trắc nghiệm.	Giám thị 2,3	
PHẦN THI THỰC HÀNH			
1	- Phát dữ liệu thi thực hành trên máy chủ về từng máy cho thí sinh.	Trưởng Ban coi thi	9:10

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CHỦ TRÌ	THỜI GIAN
	- Hướng dẫn thí sinh đường dẫn lấy dữ liệu thi và đường dẫn lưu kết quả bài thi.	Kỹ thuật viên	
2	Bắt đầu tính thời gian làm bài thi thực hành.	Giám thị	9:15
3	Kết thúc thời gian làm bài thi thực hành: - Duy trì ổn định, trật tự phòng thi.	Giám thị 1	10:45
	- Yêu cầu thí sinh ký tên vào Danh sách xác nhận tệp kết quả thi thực hành.	Giám thị 2,3 & Kỹ thuật viên	
	- Niêm phong 02 Thiết bị lưu trữ bài thi.	Giám thị & Kỹ thuật viên	
4	Nộp Danh sách kết quả thi trắc nghiệm, 02 thiết bị lưu trữ bài thi đã được niêm phong, các biên bản phòng thi.	Giám thị, Kỹ thuật viên & Ban thư ký	Ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ
5	Xóa toàn bộ dữ liệu thi của ca thi.	Kỹ thuật viên	
6	Họp tổng kết coi thi tại phòng HĐ	Chủ tịch HĐ	

III. DANH SÁCH PHÒNG THI

(Xem danh sách phòng thi chi tiết đính kèm)

Nơi nhận:

- BGH, CT HĐT;
- Lưu: VT, NNTH.

**TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH**



ThS. Đỗ Thị Huyền

DANH SÁCH THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
NGÀY THI: 26/6/2022
PHÒNG THI: TH01

Địa điểm và thời gian thi:

Phần thi Trắc nghiệm: Phòng thực hành máy tính 02 - 8h30'

Phần thi Thực hành: Phòng thực hành máy tính 02 - 9h15'

TT	SBD (Mã TK)	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	CNTT1709	Nguyễn Hữu Tuấn Anh	22/12/1999	Bắc Giang	Nam	Kinh	
2	CNTT1710	Nguyễn Thị Ngọc Anh	03/08/1997	Bắc Giang	Nữ	Kinh	
3	CNTT1711	Hứa Văn Cháp	28/08/1975	Lạng Sơn	Nam	Nùng	
4	CNTT1712	Nguyễn Thị Châm	03/01/1992	Bắc Giang	Nữ	Kinh	
5	CNTT1713	Lương Thị Diệu	31/12/1985	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
6	CNTT1714	Nguy Trung Hải	29/12/1995	Lạng Sơn	Nam	Kinh	
7	CNTT1715	Nguyễn Thị Hào	23/12/1992	Bắc Giang	Nữ	Kinh	
8	CNTT1716	Lương Thị Hậu	20/08/1978	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
9	CNTT1717	Nguyễn Quốc Hiếu	16/05/1985	Lạng Sơn	Nam	Kinh	
10	CNTT1718	Phạm Trung Hiếu	25/02/2001	Lạng Sơn	Nam	Kinh	
11	CNTT1719	Lương Thị Quỳnh Hoa	30/10/1978	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	
12	CNTT1720	Vũ Thị Thanh Hoa	17/02/1985	Lạng Sơn	Nữ	Kinh	
13	CNTT1721	Lường Thị Hoan	16/09/1977	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
14	CNTT1722	Kiều Thị Huế	15/06/2001	Hà Nam	Nữ	Kinh	
15	CNTT1723	Lường Thị Huyền	05/09/2003	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
16	CNTT1724	Giáp Thị Lan Hương	17/02/2000	Bắc Giang	Nữ	Kinh	
17	CNTT1725	Liễu Thu Hương	15/09/1999	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
18	CNTT1726	Nguyễn Thị Khí	24/10/1981	Bắc Giang	Nữ	Kinh	
19	CNTT1727	Mã Thị Hoàng Kim	01/10/2001	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	
20	CNTT1728	Đặng Khắc Lạng	06/05/1977	Bắc Giang	Nam	Kinh	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 20./.

TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH
TRUNG TÂM
NGOẠI NGỮ
TIN HỌC
Th.S. Đỗ Thị Huyền

DANH SÁCH THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
NGÀY THI: 26/6/2022
PHÒNG THI: TH02

Địa điểm và thời gian thi:

Phần thi Trắc nghiệm: Phòng thực hành máy tính 01 - 8h30'

Phần thi Thực hành: Phòng thực hành máy tính 01 - 9h15'

TT	SBD (Mã TK)	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi Sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	CNTT1729	Hoàng Thị Lâm	23/07/2001	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	
2	CNTT1730	Ngô Thị Liễu	27/03/1986	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	
3	CNTT1731	Đào Mai Linh	30/07/2001	Lạng Sơn	Nữ	Kinh	
4	CNTT1732	Vì Mỹ Linh	25/03/2002	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
5	CNTT1733	Hoàng Thị Loan	30/12/1989	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
6	CNTT1734	Tô Thị Hiền	15/08/1985	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
7	CNTT1735	Hoàng Thị Quỳnh Mai	02/06/1997	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
8	CNTT1736	Nguyễn Thị Nga	16/05/1993	Bắc Giang	Nữ	Kinh	
9	CNTT1737	Trần Thị Thu Nga	01/10/1999	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
10	CNTT1738	Hoàng Thị Nghiên	04/03/2001	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
11	CNTT1739	Ngô Hồng Nhung	09/01/1993	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	
12	CNTT1740	Vì Thị Non	09/08/1973	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
13	CNTT1741	Nông Thị Pai	16/05/1992	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	
14	CNTT1742	Hoàng Minh Phượng	18/05/1981	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	
15	CNTT1743	Vì Trọng Quang	11/08/1978	Lạng Sơn	Nam	Tày	
16	CNTT1744	Nông Thị Thanh Quế	12/08/2002	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
17	CNTT1745	Lường Thị Quyên	12/06/1989	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
18	CNTT1746	Triệu Thị Sơn	27/10/1992	Bắc Kan	Nữ	Kinh	
19	CNTT1747	Lê Thị Thu Thanh	31/03/2003	Vĩnh Phúc	Nữ	Kinh	
20	CNTT1748	Trần Thị Thanh Thảo	02/02/1979	Lạng Sơn	Nữ	Kinh	
21	CNTT1749	Bế Hồng Thắm	29/08/2001	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
22	CNTT1750	Vì Thị Thập	19/04/1986	Lạng Sơn	Nữ	Tày	
23	CNTT1751	Đặng Kim Thiên	08/01/2000	Lạng Sơn	Nữ	Kinh	
24	CNTT1752	Triệu Đức Thịnh	26/08/1999	Lạng Sơn	Nam	Kinh	
25	CNTT1753	Lăng Thị Thương	20/04/2003	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	
26	CNTT1754	Hoàng Hà Anh Tuấn	19/03/1999	Lạng Sơn	Nam	Kinh	
27	CNTT1755	Tạ Văn Tuyên	08/10/1980	Bắc Giang	Nam	Kinh	
28	CNTT1756	Hoàng Hữu Văn	27/08/1973	Lạng Sơn	Nam	Tày	
29	CNTT1757	Chu Thị Vân	09/07/1999	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	
30	CNTT1758	Lâm Thị Viện	09/02/1979	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	

Tổng số thí sinh theo danh sách: 30./. *CMH*

TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH

ThS. Đỗ Thị Huyền